

NÂNG CAO HIỆU QUẢ ĐÁNH GIÁ HỌC SINH TRONG DẠY HỌC MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ CẤP TIỂU HỌC

Trần Thị Kim Cúc

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng

Email: ttkcuc@ued.udn.vn

Article history

Received: 03/5/2023

Accepted: 28/5/2023

Published: 20/6/2023

Keywords

Assessment, student, teaching, History and Geography, primary schools

ABSTRACT

Assessment is one of the prescribed duties for teachers in teaching. Assessment in teaching History and Geography at primary school level helps teachers collect information about students' achievements when performing learning tasks, thereby determining students' scientific competence. This article presents the basis for assessment in teaching History and Geography at primary school level in order to improve the effectiveness of assessing students' scientific competence in this subject as well as in teaching at primary schools.

1. Mở đầu

Đánh giá có vai trò quan trọng trong quá trình giảng dạy và học tập. Đánh giá nhằm làm rõ mức độ hoàn thành mục tiêu dạy học. Với kết quả kiểm tra, GV nêu nhận xét hoặc kết hợp giữa nhận xét với điểm số. Qua đó, GV có biện pháp để điều chỉnh hoạt động dạy học, kế hoạch giảng dạy và cả việc tổ chức, quản lý các nhiệm vụ học tập cũng như quản lý HS sao cho hiệu quả. “Trong quá trình giáo dục, đánh giá HS là nội dung quan trọng nhằm thu được thông tin ngược từ phía người học, điều chỉnh hoạt động dạy và học đảm bảo vì sự tiến bộ của HS” (Đỗ Minh Trang, 2020, tr 40). Trong dạy học phát triển năng lực hiện nay, việc kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực được coi trọng và được xem là biện pháp hỗ trợ tích cực cho đổi mới phương pháp dạy học. Việc đánh giá năng lực hướng đến đánh giá vì sự tiến bộ của HS, nhấn mạnh đến đánh giá thường xuyên (đánh giá quá trình) và đánh giá định kỳ (đánh giá tổng kết).

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đã được triển khai ở lớp 1, 2, 3. Môn Lịch sử và Địa lí cấp tiểu học sẽ được dạy học vào năm học 2023-2024. Môn học này trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 sẽ hướng đến hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực chung và năng lực đặc thù là năng lực khoa học (Bộ GD-ĐT, 2018b). Thực tế hiện nay, nhiều GV còn lúng túng trong việc đánh giá năng lực của HS. Để việc đánh giá theo năng lực đáp ứng yêu cầu đặt ra trong Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, cần có những nghiên cứu về vấn đề này nhằm nâng cao hiệu quả dạy học môn Lịch sử và Địa lí cấp tiểu học. Bài báo trình bày các căn cứ để đánh giá trong dạy học môn Lịch sử và Địa lí cấp tiểu học, góp phần nâng cao hiệu quả đánh giá năng lực khoa học của HS trong dạy học Lịch sử và Địa lí cấp tiểu học.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực

Kiểm tra là thuật ngữ chỉ cách thức hoặc hoạt động của người dạy sử dụng để thu thập thông tin của người học trong học tập nhằm cung cấp dữ kiện làm cơ sở cho việc đánh giá. Đánh giá là thuật ngữ chỉ quá trình hình thành những nhận định, rút ra những kết luận hoặc phán đoán về trình độ, phẩm chất của người học hoặc đưa ra những quyết định về việc dạy học dựa trên cơ sở những thông tin đã thu thập được một cách hệ thống trong quá trình kiểm tra. Tác giả Xavier Roegiers (1996) chỉ ra đánh giá là một quá trình có chủ đích, có hệ thống, dựa trên những tiêu chí tường minh và hướng về việc ra quyết định. Lê Đình Trung và Phan Thị Thanh Hội (2016) cho rằng, đánh giá nhằm hoàn chỉnh các mặt kết quả theo mục đích. Đánh giá nhằm đưa ra phán đoán có giá trị để từ đó quyết định thay đổi, cải tiến nội dung, chương trình, phương pháp, mục tiêu của quá trình dạy và học.

Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể nhận định: Năng lực là thuộc tính cá nhân được hình thành, phát triển nhờ tố chất sẵn có và quá trình học tập, rèn luyện, cho phép con người huy động tổng hợp các kiến thức, kĩ năng và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí,... thực hiện thành công một loại hoạt động nhất định, đạt kết quả mong muốn trong những điều kiện cụ thể (Bộ GD-ĐT, 2018a). Chương trình giáo dục phổ thông 2018 góp phần hình thành, phát triển những năng lực chung, năng lực đặc thù ở tất cả các môn học và

hoạt động giáo dục. Từ đó có thể nhận thấy rằng, năng lực là yếu tố quan trọng để phát triển cho HS trong quá trình dạy học ở trường tiểu học hiện nay. Vì vậy, việc dạy học phát triển năng lực phải gắn với kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực nhằm nâng cao hiệu quả dạy học.

Việc đánh giá trước đây (đánh giá kiến thức, kỹ năng, thái độ) cũng nhằm mục đích thu thập, phân tích và nhận định về kết quả học tập của HS. Hiện nay, việc dạy học được thực hiện theo phát triển năng lực. Vì vậy, đánh giá không chỉ hướng đến việc thu thập, phân tích, đánh giá kết quả học tập của HS mà còn hướng đến sự tiến bộ của HS. Hoàng Mai Lê và cộng sự (2021) chỉ ra mục đích đánh giá là cung cấp thông tin chính xác, kịp thời được thành tích học tập, rèn luyện theo mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và sự tiến bộ của HS. Do đó, đánh giá theo hướng phát triển năng lực giúp người học biết điểm mạnh, điểm yếu và kiểm soát thành tích học tập cá nhân của người học. Trịnh Thúy Giang và cộng sự (2021) nhận định đánh giá phát triển năng lực là quá trình thu thập, phân tích, xử lý và giải thích hiện trạng việc học tập của HS, xác định nguyên nhân, đưa ra những biện pháp cải thiện việc dạy, việc học để HS dần tiến bộ theo hướng mục tiêu giáo dục. Đánh giá theo hướng phát triển năng lực sẽ thực hiện việc kiểm tra, đánh giá khả năng vận dụng của HS trong giải quyết những tình huống khác nhau. Bernd Meier và Nguyễn Văn Cường (2015) chỉ ra việc đánh giá không chỉ tập trung vào khả năng tái hiện tri thức mà còn chú ý đến khả năng vận dụng cũng như các hoạt động thực tiễn. Thông qua những tình huống giả định mang tính thực tiễn mà GV xây dựng, HS sẽ huy động những kiến thức, kinh nghiệm có được để giải quyết. Do đó, đánh giá theo hướng phát triển năng lực sẽ đồng thời đánh giá về kiến thức, kỹ năng thực hiện ở nhiều môn học, nhiều hoạt động giáo dục và những trải nghiệm của bản thân HS cũng như tình cảm, ý chí của các em.

2.2. Đánh giá trong dạy học môn Lịch sử và Địa lí cấp tiểu học

2.2.1. Môn Lịch sử và Địa lí cấp tiểu học

Lịch sử và Địa lí cấp tiểu học là một môn học bắt buộc, được tổ chức dạy học ở lớp 4 và lớp 5. Môn học được xây dựng trên cơ sở kế thừa và phát triển từ môn Tự nhiên và Xã hội ở lớp 1, 2, 3 và là cơ sở để học môn Lịch sử và Địa lí cấp THCS, đồng thời góp phần đặt nền móng ban đầu cho việc giáo dục về khoa học xã hội cho HS ở cấp học trên.

Chương trình môn Lịch sử và Địa lí cấp tiểu học bao gồm các mạch kiến thức và kỹ năng cơ bản, thiết yếu về địa lí, lịch sử của địa phương, vùng miền, đất nước Việt Nam, các nước láng giềng và một số nét cơ bản về địa lí, lịch sử thế giới. Nội dung chương trình môn Lịch sử và Địa lí còn liên quan với nhiều môn học và hoạt động giáo dục khác như: Đạo đức, Tiếng Việt, Hoạt động trải nghiệm...

Nội dung lịch sử trong chương trình bao gồm những sự kiện, nhân vật lịch sử tiêu biểu của vùng miền, của quốc gia, khu vực, của một số giai đoạn lịch sử, không tuân thủ nghiêm ngặt tính lịch đại. Nội dung địa lí gồm những kiến thức địa lí tiêu biểu, đặc trưng cho mỗi vùng miền, quốc gia, khu vực. Việc lựa chọn kiến thức ở các vùng miền, quốc gia, khu vực ngoài dựa trên nét đặc trưng về tự nhiên còn dựa trên vai trò lịch sử của vùng đất đó.

Môn Lịch sử và Địa lí cấp tiểu học góp phần hình thành, phát triển ở HS các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung theo các mức độ phù hợp với môn học, cấp học đã được quy định tại Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể (2018). Môn học giúp HS khám phá thế giới tự nhiên và xã hội xung quanh để bồi dưỡng lòng tự hào dân tộc, tình yêu thiên nhiên, quê hương, đất nước; ý thức bảo vệ thiên nhiên, giữ gìn và phát triển các giá trị văn hoá Việt Nam; tôn trọng sự khác biệt về văn hoá giữa các quốc gia và dân tộc, từ đó góp phần hình thành và phát triển các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm. Theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, môn Lịch sử và Địa lí hướng đến hình thành và phát triển ở HS năng lực khoa học với các năng lực thành phần: nhận thức khoa học lịch sử và địa lí; tìm hiểu lịch sử và địa lí; vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học (Bộ GD-ĐT, 2018b).

2.2.2. Đánh giá trong môn Lịch sử và Địa lí cấp tiểu học

Môn Lịch sử và Địa lí cấp tiểu học thực hiện việc đánh giá theo hướng phát triển năng lực của HS gắn với hình thức đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với đánh giá thường xuyên, GV đánh giá quá trình học tập, rèn luyện và một số biểu hiện năng lực, phẩm chất của HS, được thực hiện theo tiến trình nội dung của các môn học và các hoạt động giáo dục. Tác giả Nguyễn Công Khanh và Đào Thị Oanh (2014) đã chỉ ra đánh giá thường xuyên sẽ cung cấp thông tin phản hồi cho GV và HS nhằm hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời, thúc đẩy sự tiến bộ của HS theo mục tiêu giáo dục. Theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, “đánh giá thường xuyên là hoạt động đánh giá diễn ra trong tiến trình thực hiện hoạt động dạy học theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và một số biểu hiện phẩm chất, năng lực của HS. Đánh giá thường xuyên cung cấp thông tin

phản hồi cho GV và HS, để kịp thời điều chỉnh quá trình dạy học, hỗ trợ, thúc đẩy sự tiến bộ của HS theo mục tiêu giáo dục tiêu học” (Bộ GD-ĐT, 2020). Như vậy, để thực hiện đánh giá thường xuyên, GV có thể đánh giá thông qua sản phẩm học tập của HS ở các tiết học như phiếu bài tập, bài kiểm tra, vở bài tập, các câu trả lời của các em,... Trong mỗi tiết học, GV quan sát hoạt động học của HS để thu thập thông tin về HS thông qua mức độ tiếp thu bài học, sự tham gia của HS vào những hoạt động, thái độ, tình cảm... của các em trong những tình huống cụ thể. Đối với đánh giá định kì, GV cần bám vào yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử và Địa lí cấp tiểu học để định hướng nội dung xây dựng ma trận đề kiểm tra phù hợp với năng lực khoa học của HS tiểu học.

2.3. Nâng cao hiệu quả đánh giá trong dạy học môn Lịch sử và Địa lí cấp tiểu học

Chương trình giáo dục phổ thông 2006 dạy học theo hướng tiếp cận nội dung, trong khi Chương trình giáo dục phổ thông 2018 chú trọng đến dạy học theo hướng tiếp cận năng lực. Nếu như trước đây, HS thụ động tiếp thu kiến thức, chưa biết cách tìm kiếm tài liệu, khám phá kiến thức thì với việc dạy học trong chương trình 2018 hướng đến việc tổ chức cho HS chủ động tìm ra kiến thức bằng việc đọc tài liệu, sưu tầm tranh ảnh, thông tin (như qua mạng Internet, đọc sách thư viện, hỏi người thân...), hoạt động dự án... Chính vì vậy, trong quá trình dạy học, để thu thập thông tin đánh giá thường xuyên, GV giao nhiệm vụ HS tìm kiếm thông tin, sưu tầm và sử dụng các nguồn tư liệu lịch sử và địa lí để thảo luận và trình bày quan điểm về một số vấn đề lịch sử, địa lí, xã hội đơn giản... Do đó, trong quá trình dạy học môn Lịch sử và Địa lí, GV cần chú trọng đến một số hoạt động của HS để thu thập thông tin đánh giá thường xuyên một cách chính xác năng lực của các em như sau:

2.3.1. Mức độ tham gia của học sinh trong các hoạt động học tập

a. Mở đầu: Đây là hoạt động đầu tiên của tiết học nhằm giúp HS huy động những kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm của bản thân về các vấn đề có nội dung liên quan đến bài học mới. Hoạt động mở đầu sẽ kích thích tính tò mò, sự hứng thú, tâm thế của HS ngay từ đầu tiết học. Ở giai đoạn này, cần xây dựng hoạt động để tạo tâm thế cho HS vào bài mới hoặc câu hỏi để kết nối vốn kiến thức của HS với kiến thức, năng lực trong bài học mới. Chính vì vậy, sự tham gia của HS trong hoạt động này cũng sẽ là căn cứ để GV đánh giá năng lực của HS. Tuy nhiên do là hoạt động mở đầu của bài học nên GV chưa đánh giá tính đúng sai của câu trả lời của HS.

b. Khám phá: là hoạt động HS được trải nghiệm, tương tác để khám phá ra kiến thức của bài học. GV có thể đánh giá mức độ tham gia của HS vào các hoạt động của các giai đoạn này thông qua các hoạt động của HS như: quan sát, thảo luận, hỏi đáp... GV tổ chức cho HS được khám phá kiến thức bằng trải nghiệm với nhiều giác quan từ nguồn tư liệu thực tế để khám phá ra kiến thức của bài học.

c. Luyện tập, thực hành: GV giúp HS củng cố và đào sâu hoặc mở rộng kiến thức đã được tìm hiểu, khám phá. GV có thể tổ chức cho HS được nói, viết, vẽ, chơi trò chơi hoặc tạo ra sản phẩm học tập... để luyện tập thực hành, củng cố các kiến thức đã được khám phá. Qua các sản phẩm của HS, GV sẽ đánh giá được mức độ tham gia của các em ở hoạt động này.

d. Vận dụng: HS được áp dụng những kiến thức đã được khám phá vào thực hành luyện tập và thực hiện các tình huống tương tự, các tình huống mới hay những tình huống gắn với thực tiễn cuộc sống. Mức độ tham gia của HS vào hoạt động này sẽ giúp GV có thể dựa vào để đánh giá năng lực của HS như khả năng các em liên hệ với thực tế cuộc sống, xử lý tình huống cụ thể... để vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề.

Ví dụ: Chủ đề “*Triều Lý và việc định đô ở Thăng Long*” - Môn Lịch sử và Địa lí lớp 5.

- Nội dung: Sưu tầm và giới thiệu được một số tư liệu lịch sử liên quan đến triều Lý

- Cách tiến hành: GV giao nhiệm vụ cho các nhóm về sưu tầm tranh ảnh và thông tin liên quan đến bài.

- GV chia lớp thành 4 nhóm và giao nhiệm vụ cho các nhóm:

+ Nhóm 1: Sưu tầm một số tranh ảnh tượng Phật thời Lý. Vì sao đạo Phật được nhân dân ta dễ dàng tiếp thu?

+ Nhóm 2: Sưu tầm tranh ảnh giới thiệu chùa Một Cột (Hà Nội). Thời Lý, đạo Phật thịnh đạt như thế nào?

+ Nhóm 3: Sưu tầm tranh ảnh giới thiệu chùa Keo (Thái Bình). Thời Lý, chùa được sử dụng vào việc gì?

+ Nhóm 4: Sưu tầm tranh ảnh giới thiệu chùa Giạm (Bắc Ninh). Theo em, vì sao dưới thời Lý nhiều chùa được xây dựng?

- Trong hoạt động khám phá, HS sẽ thực hiện việc tìm hiểu và sưu tầm theo nhiệm vụ của nhóm. HS sẽ trao đổi, giải quyết vấn đề với các thành viên trong nhóm và GV có thể đánh giá mức độ tham gia của HS vào hoạt động này như: quan sát quá trình HS thảo luận, hỏi đáp để thực hiện nhiệm vụ, sản phẩm của nhóm... Các nhóm sẽ lần lượt

trình bày sản phẩm và thông tin thu thập được theo các câu hỏi của GV. Các nhóm khác sẽ nhận xét, bổ sung. GV sẽ là người nhận xét, đánh giá chốt nội dung của hoạt động.

2.3.2. Mức độ chính xác các câu trả lời của học sinh

Các câu hỏi được GV đặt ra cho HS nhằm xác nhận mức độ bền vững của kiến thức mà các em đã lĩnh hội được qua bài học hoặc là những kiến thức, kinh nghiệm sẵn có. Do đó, thông qua câu trả lời của HS, GV có thể đánh giá năng lực của các em.

Ví dụ: Chủ đề “*Tây Nguyên*” - Môn Lịch sử và Địa lí lớp 4

- Nội dung: Thiên nhiên. Nêu được nét điển hình của khí hậu thông qua đọc số liệu về lượng mưa ở Tây Nguyên.
- Cách tiến hành: GV đưa ra bảng số liệu cho HS quan sát

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lượng mưa (mm)	4	6	22	97	226	241	266	293	298	205	93	22
Mùa	Mùa khô				Mùa mưa						Mùa khô	

Bảng số liệu về lượng mưa trung bình tháng (mm) ở Buôn Ma Thuột

- GV nêu các câu hỏi gợi mở giúp HS nhận xét về hiện tượng thời tiết ở Buôn Ma Thuột: Lượng mưa ở những tháng nào trên 200mm? Lượng mưa ở tháng nào dưới 100mm? Mùa mưa vào những tháng nào? Mùa khô vào những tháng nào?

- Trên cơ sở kết quả phân tích bảng số liệu, HS rút ra kết luận: Khí hậu Tây Nguyên có hai mùa rõ rệt: mùa mưa và mùa khô.

Như vậy, thay cho việc GV giảng lí thuyết thì HS sẽ tự giác, tích cực tìm hiểu nội dung bài học và thông qua câu trả lời của HS, GV xác định được năng lực nhận thức của các em.

2.3.3. Mức độ vận dụng của học sinh sau mỗi bài học

Vận dụng kiến thức, kĩ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn là mục tiêu hướng tới của quá trình dạy học. Để phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng vào thực tiễn cho HS trong dạy học Lịch sử và Địa lí cấp tiểu học, GV cần đặt HS vào những tình huống thực tiễn, phân tích, nhận xét những tác động của các hiện tượng địa lí, sự kiện, nhân vật lịch sử, ... đối với cuộc sống hiện tại. Để đánh giá năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học của HS, GV trên cơ sở kiến thức đã cùng HS tìm hiểu, GV hướng dẫn để HS phân tích và nhận xét ở mức độ đơn giản tác động của một sự kiện, nhân vật lịch sử và hiện tượng địa lí... đối với cuộc sống hiện tại.

Ví dụ: Chủ đề “*Thiên nhiên Việt Nam*” - Môn Lịch sử và Địa lí lớp 5

- Nội dung: Khí hậu giữa các vùng miền
- Khí hậu nước ta có sự khác biệt giữa miền Bắc và miền Nam. Miền Bắc có mùa đông lạnh, mưa phùn, miền Nam nóng quanh năm với mùa mưa và mùa khô rõ rệt.
- Theo em, khí hậu ở các thành phố Hà Nội, Đà Nẵng, Hồ Chí Minh khác nhau như thế nào? Vì sao? Nơi em sống thuộc khí hậu nào?

- HS trả lời, nhận xét bổ sung, sau đó GV nhận xét chốt đáp án.

Như vậy, HS được vận dụng những kiến thức, kĩ năng vừa học vào thực tiễn. Điều này sẽ giúp các em dễ dàng khắc sâu kiến thức của bài học hơn. Khi tìm hiểu những kiến thức được học có liên quan với thực tế sẽ khiến các em hứng thú hơn trong học tập. Qua câu trả lời liên hệ của HS, GV cũng đánh giá được năng lực vận dụng của các em.

3. Kết luận

Thực hiện dạy học phát triển năng lực thì vấn đề đánh giá theo năng lực người học là một nhiệm vụ hết sức quan trọng. Trong dạy học, GV cần chú trọng đến đánh giá nhằm giúp HS phát huy tối đa khả năng của mình trong quá trình học tập. Đánh giá năng lực HS trong môn Lịch sử và Địa lí sẽ hướng đến khả năng vận dụng sáng tạo các kiến thức, kĩ năng đã học trong các hoàn cảnh thực tế, đánh giá năng lực của HS trong và sau mỗi bài học và đánh giá vì

sự tiến bộ của người học, góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Lịch sử và Địa lí cấp tiểu học cũng như đáp ứng với đổi mới dạy học hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- Bộ GD-ĐT (2018a). *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- Bộ GD-ĐT (2018b). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử và Địa lí (cấp tiểu học)* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- Bộ GD-ĐT (2020). *Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học*.
- Brend Meier, Nguyễn Văn Cường (2015). *Lí luận dạy học hiện đại - Cơ sở đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học*. NXB Đại học Sư phạm.
- Đỗ Minh Trang (2020). Quy trình đánh giá học sinh ở các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Hà Nội - cách thức và điều kiện thực hiện. *Tạp chí Giáo dục*, 487, 40-45.
- Hoàng Mai Lê, Xuân Thị Nguyệt Hà, Nguyễn Đức Mạnh (2021). *Hỏi đáp về đánh giá học sinh tiểu học*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Lê Đình Trung, Phan Thị Thanh Hội (2016). *Dạy học theo định hướng hình thành và phát triển năng lực người học ở trường phổ thông*. NXB Đại học Sư phạm.
- Nguyễn Công Khanh (chủ biên), Đào Thị Oanh (2014). *Giáo trình Kiểm tra đánh giá trong giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm.
- Trịnh Thúy Giang, Nguyễn Thị Thanh Hồng, Nguyễn Nam Phương, Nguyễn Đức Sơn, Nguyễn Thị Thanh Trà, Trần Bá Trình (2021). *Đánh giá năng lực, phẩm chất học sinh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018*. NXB Đại học Sư phạm.
- Xavier Roegiers (1996). *Khoa sư phạm tích hợp hay làm thế nào để phát triển các năng lực tích hợp ở nhà trường*. (Đào Trọng Quang, Nguyễn Ngọc Nhị dịch). NXB Giáo dục.